

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 217/2021/HSST  
Ngày 23/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bạc Thị Liên

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tòng Văn Hưng  
2. Bà Lò Thị Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

**- Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nhữ Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 224/2021/HSST ngày 02/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2021/QĐXX-HS ngày 09/7/2021 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Lường Văn H.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1973. Tại Điện Biên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: B 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hóa: Không

Con ông: Lường Văn H, sinh 1950; Con bà: Lường Thị P (đã chết); Vợ: Lường Thị X sinh năm 1976, hiện đang chấp hành án tại trại giam T, H. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/3/2018 bị TAND huyện Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12/11/2018 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương hiện bản án đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị Thúy A - Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước, tỉnh Điện Biên (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/5/2021, Lường Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1- 05973 đi từ nhà ở bản M 1, xã M, huyện Điện Biên đến bản P, xã H, huyện Điện Biên tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H đã mua được 01 gói heroine

gói bằng 02 lớp nilon màu đen với giá 200.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Mua bán xong H cất giấu gói heroine trên người và điều khiển xe mô tô đi tiếp xuống xã T, huyện Đ để tìm mua cá về bán. Hồi 21 giờ ngày 05/5/2021, khi H đi đến khu vực thôn H, xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an xã T bắt quả tang, thu giữ gói heroine khối lượng 0,48 gam gói bằng 2 lớp nilon màu đen xoắn miệng, cất giấu tại túi áo khoác bên phải H đang mặc và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27U1-05973

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 06/5/2021 đã xác định: Số cục bột màu trắng thu giữ của bị cáo Lường Văn H có khối lượng là 0,48 gam, trích 0,05 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 505/GĐ-PC09 ngày 15/5/2021 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn H là chất ma túy loại Heroine. Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKSĐB ngày 01/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lường Văn Hiệp về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại bản luận cứ bào chữa: Người bào chữa cho bị cáo nhất trí quan điểm truy tố của Viện kiểm sát, quyết định xét xử của Tòa án đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo thành khẩn khai báo, có bố để được tặng thưởng Huy chương hạng nhất nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của VKS là phù hợp với tính chất mức độ của bị cáo. Bị cáo là dân tộc sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí HSST cho bị cáo;

Bị cáo hoàn toàn nhất trí bản luận cứ bào chữa của Người bào chữa không có ý kiến bổ sung vào bản luận cứ.

Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn H một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã trình bày ở trên. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Lường Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy

Khoảng 19 giờ ngày 05/5/2021, Lường Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27U1-05973 đi từ nhà ở bản M 1, xã M, huyện Đ đến bản P, xã H, huyện Đ tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H đã mua được 01 gói heroine gói bằng 02 lớp nilon màu đen với giá 200.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Mua bán xong H cất giấu gói heroine trên người và điều khiển xe mô tô đi tiếp xuống xã T, huyện Đ để tìm mua cá về bán. Hồi 21 giờ ngày 05/5/2021, khi H đi đến khu vực thôn H, xã T, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an xã T bắt quả tang, thu giữ gói heroine khối lượng 0,48 gam gói bằng 2 lớp nilon màu đen xoắn miệng, cất giấu tại túi áo khoác bên phải H đang mặc và 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27U1-05973.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 0,48 gam kết luận giám định là chất ma túy loại heroine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Từ những chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giấu 0,48 gam Heroine trên người mục đích để sử dụng của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì và nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã M, huyện Đ, bản thân không đi học ở nhà phụ giúp gia đình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Năm 1993 kết hôn với Lường Thị X, Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Ngày 07/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đ xử 12 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12/11/2018 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống. Hiện bản án này đã được xóa án tích. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều này cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, coi thường pháp luật liên tiếp phạm tội, bị cáo nghiện ma túy lại không có ý thức rèn luyện bản thân, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo tiếp tục cải sửa lỗi lầm của mình và có thời gian cai nghiện ma túy.

Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có bố đẻ là Lường Văn H là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/ BLHS đối với bị cáo.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện ma túy. Xét đề nghị của VKS và người bào chữa là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, bản thân lại nghiện chất ma túy. Nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tộc Mông khoảng bị cáo đã gặp tại bản Pa Sáng, xã Hu đã bán Heroine cho bị cáo, do không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ 0,48 gam Heroine đã trích 0,05 gam gửi giám định không hoàn lại.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27U1 - 059.73 đăng ký mang tên Lường Văn H, là tài sản riêng bị cáo tích góp mua sau khi vợ bị cáo đã đi cải tạo tại Trại giam T- Hà Nội. Bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội. Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã đặc biệt khó khăn, thuộc diện miễn án phí.

Áp dụng Điểm d Khoản 1 Điều 12 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Xử phạt bị cáo Lường Văn H 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ( 06/5/2020).

3. Vật chứng: Căn cứ: Điểm a, c Khoản 1, Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ 0,48 gam heroine đã trích 0,05 gam gửi giám định không hoàn lại.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số: 27U1- 059.73 nhãn hiệu YAMAHA. Số loại: EXCITER. Màu sơn: Xanh - Trắng. Số khung: RLCE55P10AY305224. Số máy: 55P1305236, xe đã cũ đã qua sử dụng do bị cáo Hiệp dùng làm phương tiện phạm tội. (Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên vào ngày 02/7/2021).

**4. Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Lương Văn H được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ( 21/7/2021)

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh và VKS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNV- CAH Điện Biên;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bạc Thị Liên**









